UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3182 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 31 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
Các dự án khởi công mới năm 2017 có tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng của Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định 161/2015/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Công văn số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017;

Xét đề nghị của UBND huyện Vĩnh Thạnh tại Tờ trình số 153/TTr-UBND ngày 05/7/2017, Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 499/BC-SKHĐT ngày 25/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án khởi công mới năm 2017 có tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng của Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh, với các nội dung như sau:

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 6.993.564.000 đồng *(Sáu tỷ, chín trăm chín mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi bốn ngàn đồng).*

- Phân loại dự án: dự án nhóm C quy mô nhỏ.

- Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.

- Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.

- Nguồn vốn đầu tư:

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

+ Vốn ngân sách Trung ương (Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thực hiện Chương trình 135): 6.299,853 triệu đồng;

+ Lồng ghép XM tỉnh hỗ trợ Chương trình bê tông hóa GTNT năm 2017: 533,711 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách huyện: 95 triệu đồng.

+ Vốn do người dân đóng góp và các nguồn hợp pháp khác: 65 triệu đồng.

* Dự kiến mức vốn, phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn theo thời gian cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

Năm	Ngân sách Trung ương	Lồng ghép XM tỉnh hỗ trợ Chương trình bê tông hóa GTNT năm 2017	Ngân sách cấp huyện	Vốn do người dân đóng góp và các nguồn hợp pháp khác
2017	2.954.824.000	533.711.000	95.000.000	65.000.000
2018	3.345.029.000			
Tổng cộng	**6.299.853.000**	**533.711.000**	**95.000.000**	**65.000.000**

- Khả năng cân đối vốn:

+ Vốn ngân sách Trung ương (Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo thực hiện Chương trình 135): Việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho công trình được bố trí 03 năm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2016-2020.

+ Vốn ngân sách huyện Vĩnh Thạnh, vốn do người dân đóng góp và các nguồn hợp pháp khác: UBND huyện Vĩnh Thạnh có trách nhiệm cân đối, huy động bố trí vốn để cùng ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý thực hiện đầu tư công trình theo đúng quy định.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 -2019.

(Có danh mục cụ thể kèm theo)

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình nêu tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K1.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

PHỤ LỤC

CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI ÁP DỤNG CƠ CHẾ ĐẶC THÙ TRONG QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 135 CÓ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, VỐN NGÂN SÁCH TỈNH KẾ HOẠCH NĂM 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨNH THẠNH

(Kèm theo Quyết định số 3[illegible]/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nguồn vốn/dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư của dự án	Tổng mức đầu tư					Dự kiến kế hoạch năm 2017					Dự kiến kế hoạch năm 2018					Ghi chú
					Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				
						Vốn CT MTQG	Lồng ghép XM tỉnh hỗ trợ Chương trình bê tông hóa GTNT năm 2017	NS huyện	Vốn dân đóng góp		Vốn CT MTQG	Lồng ghép XM tỉnh hỗ trợ Chương trình bê tông hóa GTNT năm 2017	NS huyện	Vốn dân đóng góp		Vốn CT MTQG	Lồng ghép XM tỉnh hỗ trợ Chương trình bê tông hóa GTNT	NS huyện	Vốn dân đóng góp	
1	2	3	4	5	6=7+8+9+10	7	8	9	10	11=12+13+14+15	12	13	14	15	16=17+18+19+20	17	18	19	20	21
	CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG THỰC HIỆN CT 135				**6.993,564**	**6.299,853**	**533,711**	**95,000**	**65,000**	**3.648,535**	**2.954,824**	**533,711**	**95,000**	**65,000**	**3.345,029**	**3.345,029**	-	-	-	
	Dự án: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng 8 xã đặc biệt khó khăn				**6.993,564**	**6.299,853**	**533,711**	**95,000**	**65,000**	**3.648,535**	**2.954,824**	**533,711**	**95,000**	**65,000**	**3.345,029**	**3.345,029**	-	-	-	
I	**Xã Vĩnh Sơn**				**429,057**	**344,851**	**74,206**	**5,000**	**5,000**	**342,002**	**257,796**	**74,206**	**5,000**	**5,000**	**87,055**	**87,055**	-	-	-	
1	BTXM tuyến từ Điếm Bưu điện xã đến nhà Bà Nhuận	Vĩnh Sơn	2017	Kết cấu bê tông xi măng, tổng chiều dài 333,92m	429,057	344,851	74,206	5,000	5,000	342,002	257,796	74,206	5,000	5,000	87,055	87,055	-	-	-	
II	**Xã Vĩnh Thuận**				**1.824,377**	**1.799,377**	-	**15,000**	**10,000**	**725,000**	**700,000**	-	**15,000**	**10,000**	**1.099,377**	**1.099,377**	-	-	-	
1	Xây dựng khu hoạt động thể dục, thể thao xã	Vĩnh Thuận	2017	Diện tích S=16.875 m2	993,332	983,332	-	5,000	5,000	410,000	400,000		5,000	5,000	583,332	583,332	-	-	-	
2	Kéo dài đường dây hạ thế vào các khu dân cư trên địa bàn toàn xã	Vĩnh Thuận	2017	Cột bê tông ly tâm cao 8,4m và đường dây cáp vặn xoắn	831,045	816,045	-	10,000	5,000	315,000	300,000		10,000	5,000	516,045	516,045	-	-	-	
III	**Xã Vĩnh Hòa**				**532,400**	**517,400**	-	**10,000**	**5,000**	**273,182**	**258,182**	-	**10,000**	**5,000**	**259,218**	**259,218**	-	-	-	
1	BTXM kênh mương. Hạng mục: Rộc Đình Từ nhà ông Thanh đến trước chùa; Đồng trước từ ruộng Hai Tuấn đến Bàu Máng; Cây keo từ ruộng Ba Lùn đến ruộng Sâu Thanh (thôn Tiên Hòa)	Vĩnh Hòa	2017	Kết cấu bê tông xi măng, L=446m	532,400	517,400	-	10,000	5,000	273,182	258,182		10,000	5,000	259,218	259,218	-	-	-	
IV	**Xã Vĩnh Hảo**				**421,221**	**329,981**	**76,240**	**10,000**	**5,000**	**236,804**	**145,564**	**76,240**	**10,000**	**5,000**	**184,417**	**184,417**	-	-	-	
1	BTXM đường vào đồng Hà Tiên + khu sản xuất Hang Hũ	Vĩnh Hảo	2017	Kết cấu bê tông xi măng, L=300m	421,221	329,981	76,240	10,000	5,000	236,804	145,564	76,240	10,000	5,000	184,417	184,417	-	-	-	
V	**Xã Vĩnh Hiệp**				**544,172**	**514,172**	-	**20,000**	**10,000**	**223,282**	**193,282**	-	**20,000**	**10,000**	**320,890**	**320,890**	-	-	-	
1	Cống qua suối ông Ưng thôn Vĩnh Thọ	Vĩnh Hiệp	2017	Lắp đặt cống BTLT, gia cố rãnh thoát nước bằng BTXM	201,182	186,182	-	10,000	5,000	85,000	70,000		10,000	5,000	116,182	116,182	-	-	-	
2	Tường rào cổng ngõ và BTXM sân nền Nhà văn hóa thôn Vĩnh Cửu	Vĩnh Hiệp	2017	XD mới: 20m tường rào, BT sân nền S=337,49m2	342,990	327,990	-	10,000	5,000	138,282	123,282		10,000	5,000	204,708	204,708	-	-	-	
VI	**Xã Vĩnh Kim**				**1.426,080**	**1.376,080**	-	**30,000**	**20,000**	**750,000**	**700,000**	-	**30,000**	**20,000**	**676,080**	**676,080**	-	-	-	

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

STT	Nguồn vốn/dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư của dự án	Tổng mức đầu tư					Dự kiến kế hoạch năm 2017					Dự kiến kế hoạch năm 2018					Ghi chú
					Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				
						Vốn CT MTQG	Lồng ghép XM tỉnh hỗ trợ Chương trình bê tông hóa GTNT năm 2017	NS huyện	Vốn dân đóng góp		Vốn CT MTQG	Lồng ghép XM tỉnh hỗ trợ Chương trình bê tông hóa GTNT năm 2017	NS huyện	Vốn dân đóng góp		Vốn CT MTQG	Lồng ghép XM tỉnh hỗ trợ Chương trình bê tông hóa GTNT	NS huyện	Vốn dân đóng góp	
1	2	3	4	5	6=7+8+9+10	7	8	9	10	11=12+13+14+15	12	13	14	15	16=17+18+19+20	17	18	19	20	21
1	Hệ thống cấp nước sinh hoạt từ cầu nước Trinh đến thượng lưu suối nước Trinh thôn O5	Vĩnh Kim	2017	Lắp đặt đường ống, xây bể chứa nước	274,883	264,883		5,000	5,000	140,000	130,000		5,000	5,000	134,883	134,883				
2	Xây dựng tường rào cổng ngõ điểm trường mẫu giáo thôn Đăk Tra	Vĩnh Kim	2017	XD mới tường rào L=37,00m, BT sân nền S= 50m2	310,984	300,984		5,000	5,000	145,867	135,867		5,000	5,000	165,117	165,117				
3	Đường dây hạ thế từ cầu Nước Trinh đến thượng lưu suối Nước Trinh thôn O5	Vĩnh Kim	2017	Xây dựng mới đường dây 0,4kv dài 752m	437,334	422,334		10,000	5,000	235,000	220,000		10,000	5,000	202,334	202,334				
4	Đường dây hạ thế từ nhà ông Lê Đăng Dung đến cầu treo thôn O5	Vĩnh Kim	2017	Xây dựng mới đường dây 0,4kv dài 678m	402,879	387,879		10,000	5,000	229,133	214,133		10,000	5,000	173,746	173,746				
VII	Xã Vĩnh Thịnh				1.816,257	1.417,992	383,265	5,000	10,000	1.098,265	700,000	383,265	5,000	10,000	717,992	717,992				
1	BTXM đường vào khu sản xuất, khu dân cư thôn Vĩnh Hòa	Vĩnh Thịnh	2017	Kết cấu BTXM, L = 747,26m	933,677	733,840	189,837	5,000	5,000	599,837	400,000	189,837	5,000	5,000	333,840	333,840				
2	BTXM đường vào các khu sản xuất Vĩnh Trường - An Nội	Vĩnh Thịnh	2017	Kết cấu BTXM, L=773,76m	882,580	684,152	193,428		5,000	498,428	300,000	193,428		5,000	384,152	384,152				

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn